

Bản án số: 172/2022/HS-ST.

Ngày: 29/9/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P – TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Trí

2. Ông Phạm Đình Quốc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Thùy Chi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2022/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2022/HSST-QĐ ngày 15/9/2022 đối với bị cáo:

PHAN VĂN N (tên gọi khác: Bích P), sinh ngày 27/11/1990, tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 06, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phan Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1955, Vợ con: Chưa có; Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án: Ngày 30/11/2018, Tòa án nhân dân thành phố P tuyên phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án số 197/2018/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/09/2021, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/01/2014, Tòa án nhân dân thành phố P tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 22/2014/HSPT, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/7/2014, đã được xóa án tích.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “ cấm đi khỏi nơi cư trú” .
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 11 giờ ngày 18/3/2022, N điều khiển xe mô tô, có gắn biển số 86C1-299.65 đến khu vực sau nhà thờ Lạc Đạo tìm đối tượng tên Bình (không rõ nhân thân) để mua ma túy. Khi đến nơi, N không gặp được Bình nên đã đưa 900.000 đồng cho một người thanh niên (không rõ nhân thân) nhờ đi tìm Bình mua hộ ma túy cho N thì người này đồng ý. Khoảng 10 phút sau, người thanh niên quay lại đưa cho N 01 gói nylon không màu.

N nhận ma túy rồi cất vào túi quần bên trái phía trước, rồi điều khiển xe mô tô chạy về nhà của N, khi N chạy đến trước số nhà 49/03/09 đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố P thì Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công an phường Đ yêu cầu dừng xe để kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của N đang mặc có 01 gói nylon không màu, hàn kín nên Tổ công tác lập biên bản bắt quả tang đối với N cùng tang vật liên quan.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 gói nylon không màu có khóa kéo một đầu, kích thước (3,5x3,5) cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; Ký hiệu M khi giám định.

+ 01 xe mô tô hiệu Wave, màu xanh đen, biển số 86C1-299.65, số khung: RLHJC4311AY653947, số máy: JC43E-1410958;

+ Tiền Việt Nam: 300.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 297/KL-PC09 ngày 29/3/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 1,2147 gam; là Methamphetamine.

Xử lý vật chứng:

+ Gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,9507 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 297. Viện kiểm sát nhân dân thành phố P ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố P bảo quản, chờ xử lý.

+ Chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Wave, màu xanh đen, gắn biển số 86C1-299.65, số khung RLHJC4311AY653947, số máy JC43E-1410958: N khai do một người tên Lâm (không rõ nhân thân) nhờ giữ hộ. Qua tra cứu, xác định: xe mô tô số khung RLHJC4311AY653947, số máy JC43E-1410958, là xe có biển số 86L3-2507 của Nguyễn Cu (sinh năm 1986, trú tại khu phố 1, phường Đ, thành phố P) bị mất vào ngày 01/01/2022. Biển số 86C1-299.65 được đăng ký cho xe mô tô có số máy: VTTJL1P52FMHE002519, số khung: RRKWCHBUM5X002519 do Nguyễn Duy Thiện (sinh năm 1972, trú tại: khu phố 1, phường Đ, thành phố P) làm chủ sở hữu. Do đó Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe và biển số trên để làm rõ.

+ Số tiền 300.000 đồng, là tiền cá nhân của Phan Văn N, không liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra đã trả lại cho N.

Tại các lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản ghi lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra đều thể hiện bị cáo Phan Văn N có hành vi tàng trữ trái phép tổng cộng 1,2147 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Với hành vi nêu trên, ngày 13/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố P ra bản cáo trạng số 137/CT-VKS truy tố bị cáo N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 01 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P phát biểu lời luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép 1,2147 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 01 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đề nghị xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo N có 01 tiền án, chưa xóa án tích nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “*tái phạm*”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Qua đó đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm c khoản 01 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Văn N từ 15 tháng tù đến 21 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy các mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 297, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Thuận.

Đối với Chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Wave, màu xanh đen, gắn biển số 86C1-299.65: Qua tra cứu, xác định: xe mô tô số khung RLHJC4311AY653947, số máy JC43E-1410958, là xe có biển số 86L3-2507 của Nguyễn Cu (sinh năm 1986, trú tại khu phố 1, phường Đ, thành phố P) bị mất vào ngày 01/01/2022. Biển số 86C1-299.65 được đăng ký cho xe mô tô có số máy: VTTJL1P52FMHE002519, số khung: RRRKWCHBUM5X002519 do Nguyễn Duy Thiện (sinh năm 1972, trú tại: khu phố 1, phường Đ, thành phố P) làm chủ sở hữu. Hiện nay, Cơ quan điều tra đang tiếp tục tạm giữ để điều tra và xử lý sau.

Đối với đối tượng mua ma túy giùm cho N, do không có nhân thân nên không có cơ sở xử lý hình sự.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Viện kiểm sát đồng thời thừa nhận toàn bộ hành

vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 11 giờ 45 phút ngày 18/3/2022, tại khu vực trước số nhà 49/03/09 đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố P, Phan Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 1,2147 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy; bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi và thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Do đó Cáo trạng số 137/CT-VKS ngày 13/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 01 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Bị cáo N biết Methamphetamine là loại ma túy nằm trong danh mục nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm tàng trữ trái phép vì hậu quả nguy hại của nó đối với sức khỏe con người và trật tự trị an xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện

hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi này không những xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử phạt một mức án tù tương xứng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo N có 01 tiền án, chưa xóa án tích nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “*tái phạm*”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với Chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Wave, màu xanh đen, gắn biển số 86C1-299.65, số khung RLHJC4311AY653947, số máy JC43E-1410958: Qua tra cứu, xác định: xe mô tô số khung RLHJC4311AY653947, số máy JC43E-1410958, là xe có biển số 86L3-2507 của Nguyễn Cu (sinh năm 1986, trú tại khu phố 1, phường Đ, thành phố P) bị mất vào ngày 01/01/2022. Biển số 86C1-299.65 được đăng ký cho xe mô tô có số máy: VTTJL1P52FMHE002519, số khung: RRKWCHBUM5X002519 do Nguyễn Duy Thiện (sinh năm 1972, trú tại: khu phố 1, phường Đ, thành phố P) làm chủ sở hữu. Hiện nay, Cơ quan điều tra đang tiếp tục tạm giữ xe và biển số trên. Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với số tiền 300.000 đồng, là tiền cá nhân của Phan Văn N, không liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra đã trả lại cho N nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 phong bì số 297, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Thuận là vật nhà nước cầm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Đối với đối tượng mua ma túy giùm cho N, do không có nhân thân nên không có cơ sở xử lý hình sự là có cơ sở.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ:** điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Phan Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Phan Văn N **18 (mười tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

* **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 01 phong bì niêm phong số 297, của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Thuận có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 133 ngày 13/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P).

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Văn N nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (29/9/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tp P;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp P;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND phường Đ, tp. P;
- Chi cục Thi hành án thành phố P;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

PHAN THỊ THÁI